

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 17/03/2017

V/v tranh chấp xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Trúc Phương

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Bé

Bà Nguyễn Thị Ngọc Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Ong Thị Ngọc Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp: Không tham gia phiên tòa.

Vào ngày 17 tháng 3 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 50/2014/TLST-HNGĐ ngày 24/11/2014 về tranh chấp xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 02/2017/QĐXX-ST ngày 20 tháng 02 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Huệ N, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Ấp 1, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Anh Yang Mu N, sinh năm 1978; Quốc tịch: Trung Quốc (Đài Loan);

Địa chỉ: Đoạn 3, lộ T, khóm 022, phường K, khu B, thành phố T, Đài Loan.

(Chị Huỳnh Thị Huệ N có mặt, anh Yang Mu N vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Huỳnh Thị Huệ N và anh Yang Mu N thông qua mai mối nên kết hôn với nhau năm 2013 và được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 16/8/2013, số 264, quyền số 02/2013, ngày 27/8/2013. Sau

khi kết hôn, vợ chồng sống chung với nhau được nửa tháng thì anh Yang Mu N trở về Đài Loan. Một tháng sau, anh N trở lại Việt Nam để làm visa cho chị Huệ N sang Đài Loan sinh sống nhưng do phỏng vấn không đạt nên anh Yang Mu N trở về Đài Loan và không liên lạc với chị Huệ N nữa. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị N yêu cầu ly hôn với anh Yang Mu N.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

Đối với anh Yang Mu N đã được Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp thực hiện việc ủy thác tư pháp đến cơ quan có thẩm quyền Đài Loan để tổng đạt các giấy tờ liên quan (hai lần) cho anh Yang Mu N theo quy định của pháp luật Việt Nam. Nhưng đến nay, anh Yang Mu N vẫn không có văn bản ý kiến gửi cho Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Huỳnh Thị Huệ N và anh Yang Mu N kết hôn với nhau năm 2013 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ngày 16/8/2013, vào sổ đăng ký kết hôn số 264, quyển số 02/2013 là phù hợp với quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam 2014.

Theo quy định tại Điểm b, Khoản 1 Điều 470 của Bộ luật tố tụng dân sự nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thì việc ly hôn giữa công dân Việt Nam và người nước ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Việt Nam; Căn cứ quy định tại Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì vụ án ly hôn này được áp dụng pháp luật Việt Nam để giải quyết.

Xét yêu cầu của chị Huỳnh Thị Huệ N xin được ly hôn với anh Yang Mu N. Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi kết hôn, anh chị sống chung với nhau 15 ngày rồi anh Yang Mu N trở về Đài Loan. Sau khi chị N phỏng vấn cấp visa không thành thì anh Yang Mu N không còn liên lạc với chị N nữa. Thời gian xa cách đến nay đã 04 năm, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt nên căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh Thị Huệ N đối với anh Yang Mu N là phù

hợp.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với anh Yang Mu N đã được Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp thực hiện việc ủy thác tư pháp đến cơ quan có thẩm quyền Đài Loan để tổng đạt các giấy tờ liên quan cho anh Yang Mu N. Nhưng đến nay, anh Yang Mu N không có văn bản ý kiến gửi cho Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp và vắng mặt tại phiên tòa. Nên căn cứ Khoản 5 Điều 477 Bộ Luật tố tụng dân sự của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh Yang Mu N.

Về án phí sơ thẩm: Chị Huỳnh Thị Huệ N phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ Luật tố tụng dân sự của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 và Điều 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147, Điểm d Khoản 1 Điều 469, Điểm b Khoản 1 Điều 470, Khoản 5 Điều 477 và Điều 479 Bộ Luật tố tụng dân sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Điều 27 Pháp lệnh số 10 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Thị Huệ N.

- Chị Huỳnh Thị Huệ N được ly hôn với anh Yang Mu N.

- Về án phí: Chị Huỳnh Thị Huệ N phải chịu 200.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 200.000 đồng theo Biên lai số 13236 ngày 24/11/2014 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn được quyền kháng cáo bản án này lên Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh ĐT;
- Cục THADS Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT(T).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Trúc Phương

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa

Nguyễn Thị Ngọc Thủy - Đặng Thị Bé

Lê Thị Trúc Phương